

PHIẾU CHẤM TỰ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG THỰC HIỆN THĐT
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND Quận Long Biên ban hành tiêu chí đánh giá mô hình THĐT, trường TH Đô Thị Việt Hưng tự đánh giá như sau:

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
I	TIÊU CHUẨN 1: MÔI TRƯỜNG CHÍNH SÁCH	35	34	
1	Tiêu chí 1: Công tác chỉ đạo điều hành	12	12	
1.1	Xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng. Định kì hàng tháng kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện theo kế hoạch.	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 15/QĐ-THĐTVH ngày 01/10/2021 về việc kiện toàn BCD thực hiện MH THĐT năm học 2021- 2022 và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. - Xây dựng KH số 29/KH-THĐTVH ngày 01/10/2021 về vận hành khai thác mô hình trường học điện tử đảm bảo chất lượng, rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, người thực hiện, thời gian hoàn thành, lãnh đạo phụ trách... - Có báo cáo, đánh giá đầy đủ về việc thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng hàng tháng
1.2	Ban hành các văn bản, quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống; có kiểm soát, đánh giá việc sử dụng: - Nội quy sử dụng, quản lý và lịch khai thác các phòng học - Quy định về quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thiết bị CNTT - Kiểm soát, đánh giá việc thực hiện theo quy trình	7	7	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành QĐ số 16/QĐ-THĐTVH ngày 02/10/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động Website trường TH Đô Thị Việt Hưng. - Ban hành QĐ số 17/QĐ-THĐTVH ngày 02/10/2021 các quy trình, nội quy các phòng làm việc, phòng chức năng; quy trình vận hành, khai thác các trang thiết bị CNTT; trách nhiệm về quản lý - Đăng CTT và in bản nội qui sử dụng thiết bị CNTT dán tại các phòng.



STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ mình chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định.... Đường link minh chứng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
2	Tiêu chí 2: Nguồn nhân lực	15	15	<ul style="list-style-type: none"> - Có số quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thiết bị CNTT ở mỗi phòng học, phòng chức năng.
2.1	100% CBQL, GV, NV nhà trường sử dụng các phần mềm ứng dụng công tác quản lý, dạy và học	10	10	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo kỹ năng cơ bản về máy tính. Đặc biệt trong thời gian dạy học trực tuyến, mọi công việc về quản lý vẫn diễn ra bình thường với hình thức làm việc, hội họp, dạy học online. - Nhiều GV sử dụng được máy tính nâng cao, biết kết hợp các phần mềm để thiết kế bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy trên lớp đạt hiệu quả cao. 100% CB, GV sử dụng thành thạo hiệu quả các phần mềm trong dạy học trực tuyến như: Zoom, Google meeting, Google forms, Canva, Class point, Padlet, Kahoot, Quizzi... Với các tiết dạy theo hình thức dạy offline, các tổ cùng nhau xây dựng các video theo đây đủ theo PPCT, LBG. - Nhân viên bảo vệ vận hành được tivi, trích xuất dữ liệu từ hệ thống camera để theo dõi an ninh, an toàn trường học. - Nhân viên văn phòng sử dụng tốt các phần mềm như: phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm tuyển sinh, quản lý nhân sự, ...
2.2	Cán bộ CNTT trường học: <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu, vận hành hệ công TTTDT và lớp 2 của nhà trường đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả. - Thường xuyên quản lý, kiểm soát, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống CNTT. 	5	5	<ul style="list-style-type: none"> - Đủ hồ sơ quản lý, kiểm soát theo dõi hoạt động của hệ thống CNTT - Đạt yêu cầu về trình độ, có bằng Đại học về CNTT, có kỹ năng ứng dụng CNTT. - Biết thiết kế, xây dựng, cài đặt và bảo trì cả phần cứng và phần mềm. - Có phiếu đề xuất sửa chữa các thiết bị hỏng hóc

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liên), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
3	Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác	8	7	- Có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng.
3.1	Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai, ứng dụng CNTT đối với cá nhân phụ trách CNTT của đơn vị	1	1	Ban hành Quyết định số 18/QĐ-THDTPH ngày 02/10/2021 về việc xây dựng biểu điểm đánh giá thi đua đối với CB, GV, NV trong việc ứng dụng CNTT, thực hiện mô hình THDT,
3.2	Bố trí ngân sách đảm bảo cho việc xây dựng và vận hành mô hình theo quy định	4	4	- Có xây dựng cơ chế ngân sách duy trì hệ thống trang thiết bị, phần mềm phục vụ cho ứng dụng CNTT cũng như viết tin bài: Tổng kinh phí dự toán: 162 000 000đ
3.3	Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị; hồ sơ đề xuất sửa chữa, thay thế (biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng, nghiệm thu...)	3	2	- Nhà trường có hồ sơ bản giao thiết bị về các lớp đầu năm cũng như cuối năm, có đủ phiếu đề xuất sửa chữa hoặc mua mới các thiết bị hỏng hóc, có hợp đồng ... về bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc. Do thời gian học trực tuyến dài nên việc bảo trì định kì còn hạn chế
II	TIÊU CHUẨN 2: TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG MÔ HÌNH	40	40	
1	Tiêu chí 1: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành	15	15	
1.1	Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng do Thành phố và Quận triển khai	8	8	Sử dụng tốt các phần mềm như CSDL, Temis, Đánh giá cán bộ. Hoàn thành đúng đủ theo thời gian qui định.
1.2	Quản lý, kiểm soát và khai thác hiệu quả thông tin	5	5	Đáp ứng tốt

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định.... Đường link minh chứng, Số liệu), nguyên nhân nhân cụ thể trừ điểm
	dữ liệu từ các phần mềm ứng dụng dùng chung			
1.3	Chủ động triển khai các ứng dụng CNTT trong việc phòng chống dịch bệnh và quản lý điều hành tại nhà trường.	2	2	Triển khai tốt bằng việc tuyên truyền qua hình ảnh, âm thanh trên công thông tin cũng như tại các lớp, tại trường.
2	Tiêu chí 2: Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập	15	15	
2.1	- GV tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học hiệu quả phù hợp trong công tác dạy - Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 3 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường.	5	5	- GV tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học hiệu quả phù hợp trong công tác dạy học - Đảm bảo tiêu chí mỗi tháng 1 GV có ít nhất 03 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn và đăng tải lên công. - GV sáng tạo trong việc thiết kế bài giảng điện tử (Bài giảng đẹp mắt, phong phú, ...)
2.2	- Xây dựng học liệu, khai thác hiệu quả các nguồn học liệu kịp thời, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.	5	5	- Kho học liệu cập nhật đầy đủ và thường xuyên phân rõ môn/phần môn, tên bài, ... - Có thư mục lưu trữ riêng cho kho học liệu trên máy tính của giáo viên. - Có đầy đủ kho học liệu online (các GADT, các trò chơi, PM) và offline (các video hướng dẫn học tập, các PBT...)
2.3	- Tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến (giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả HS tham dự trong cùng một không gian học tập. - Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần	5	5	- Trong năm học 2021-2022, nhà trường tổ chức và quản lý hiệu quả lớp học trực tuyến: giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập cho HS. - 100% CB, GV sử dụng thành thạo hiệu quả các phần mềm trong dạy học trực tuyến như: Zoom, Google meeting, Google forms, Canva, Class point, Padlet, Kahoot, Quizzi... - Với các tiết dạy theo hình thức gửi video, GV trong các tổ cùng

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	mềm dạy học - Xây dựng bài giảng điện tử, video và tổ chức hoạt động kết nối với trẻ mầm non và CMHS - GV sử dụng phần mềm có bản quyền trong tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến (giảng bài)			nhau xây dựng ý tưởng, các hoạt động dạy học đề tiết kiệm thời gian và sức lực. Mỗi tổ có đủ số lượng video theo các tiết, bài đúng PPCT và LBG. - Các tổ khởi thiết kế các bài kiểm tra trực tuyến bằng các phần mềm Google forms, Azota hàng ngày, hàng tuần và các đợt KTĐK theo quy định.
3	Tiêu chí 3: Trang thông tin điện tử Hoạt động trang thông điện tử (Lớp 1) - Thông tin giới thiệu: + Thông tin chung về nhà trường (lịch sử hình thành, các giai đoạn phát triển, các thành tích đạt được, định hướng phát triển...); + Cơ cấu tổ chức (Thông tin BGH, các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ...) + Thông tin liên hệ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của đơn vị với phụ huynh học sinh và các cơ quan, tổ chức bên ngoài khác. - Tin tức, sự kiện, hoạt động Kịp thời, đầy đủ đăng tải các tin tức, hoạt động nổi bật, các sự kiện lớn trong tháng hoặc năm học (khai giảng, hội khỏe phù đổng, chuyên đề cấp trường, Quận, hội nghị, các lễ tổng kết.....) - Các chuyên mục: + Cập nhật đầy đủ, thường xuyên Kho học liệu điện tử; các nội dung công khai; Hệ thống văn bản chỉ	10	10	- Cập nhật đầy đủ thông tin của nhà trường - Đầy đủ số điện thoại liên hệ, địa chỉ, các thông tin theo quy định. - Đầy đủ các cơ cấu tổ chức - Tin tức, sự kiện, hoạt động được đăng tải kịp thời, đầy đủ theo quy định
3.1	- Tin tức, sự kiện, hoạt động Kịp thời, đầy đủ đăng tải các tin tức, hoạt động nổi bật, các sự kiện lớn trong tháng hoặc năm học (khai giảng, hội khỏe phù đổng, chuyên đề cấp trường, Quận, hội nghị, các lễ tổng kết.....) - Các chuyên mục: + Cập nhật đầy đủ, thường xuyên Kho học liệu điện tử; các nội dung công khai; Hệ thống văn bản chỉ	5	5	- Tin bài phong phú, đa dạng - Các chuyên mục: cập nhật đầy đủ, thường xuyên, đúng tiến độ - Đầy đủ nội dung công khai

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ mình chúng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link mình chúng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	đạo các cấp; Các chuyên mục khác theo quy định. +Các hình ảnh được đăng tải trong thư mục Album ảnh: cập nhật theo tiến độ các hoạt động tổ chức tại đơn vị.			
3.2	Trang thông tin điều hành nội bộ (Lớp 2) - 100% GV có tài khoản đăng nhập - Vận hành khai thác hiệu quả ngân thư mục - Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo quy định - Cập nhật đầy đủ các thông tin, văn bản phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị	5	5	- 100% GV có tài khoản đăng nhập công lớp 2 - Vận hành khai thác hiệu quả ngân thư mục - Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo quy định và được sắp xếp theo từng môn học - Cập nhật đầy đủ các thông tin, văn bản phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị theo ngày, tuần, tháng, năm
III	TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ HẠ TẦNG	15	15	
1	Tiêu chí 1: Trang thiết bị CNTT	5	5	
1.1	- Bố trí đúng, đủ theo mô hình. - Lắp đặt và khai thác sử dụng đúng mục đích, yêu cầu.	2	2	Đáp ứng tốt
1.2	Lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quản lý trang thiết bị (việc đầu tư, nâng cấp, luân chuyển, bàn giao sử dụng, sửa chữa, thay thế thiết bị, tần suất khai thác sử dụng)	3	3	Có biểu excel theo dõi thiết bị phòng Tin học
2	Tiêu chí 2: Hệ thống mạng kết nối	4	4	
2.1	Mạng LAN: Đảm bảo 100% máy tính, máy in kết nối mạng LAN (tại phòng Tin học và Ngoài ngữ)	2	2	Máy tính có kết nối mạng lan
2.2	Mạng Internet: - Mạng Internet cáp quang đảm bảo tốc độ kết nối từ	2	2	Wifi đáp ứng đủ toàn trường Đường mạng 100Mbps

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ mình chúng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link mình chúng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	45 Mbps trở lên và có phương án dự phòng trong trường hợp xảy ra sự cố đường truyền. Hệ thống mạng Wifi đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường			
3	Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác An ninh, an toàn thông tin: - 100% máy tính phục vụ công tác quản lý, dạy học được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền 3.1 - 100% máy tính học sinh có phần mềm diệt virus (bản quyền hoặc miễn phí) - Tài khoản quản trị công thông tin điện tử của nhà trường được bảo mật	6	6	
3.2	Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định; có hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera.	2	2	- Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định; có hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera.
3.3	Bố trí phòng/vị trí lắp đặt các thiết bị quản lý mạng tập trung (có thể sử dụng chung với phòng khác) đảm bảo các điều kiện vận hành	1	1	Vị trí lắp đặt các thiết bị quản lý mạng đảm bảo các điều kiện vận hành
IV	NHÓM ĐIỂM THƯỜNG	10	6	
1	- Đối với cấp TH, THCS: Học sinh đạt giải trong Kỳ thi về công nghệ thông tin hoặc ứng dụng công nghệ thông tin cấp Quận, Thành phố, Quốc gia	2	0	Có 03 học sinh tham gia thi Tin học trẻ không chuyên – chưa có giải
2	Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả	3	3	Có 01 Giáo viên giải Nhất thi ATGT cấp Quốc gia do BGD tổ

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Nhà trường tự chấm điểm	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ mình chúng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link mình chúng, Số liệu), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	trong các hội thi đạt giải ở các cấp; khai thác có hiệu quả phần mềm chuyên môn và sử dụng thành thạo bảng TTTM trong dạy học tích cực			chức qua việc thiết kế bài giảng điện tử tiết dạy .
3	Sáng kiến, sáng tạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập có thể áp dụng rộng rãi trong các nhà trường được các cấp ghi nhận	2	2	Có 02 SKKN ứng dụng CNTT đạt B cấp Quận
4	Chi đạo hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến, trực tiếp; xây dựng mô hình lớp học trực tuyến để tương tác với học sinh và CMHS.	2	1	Chi đạo hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến, trực tiếp Chưa XD lớp học trực tuyến để tương tác với HS và CMHS
5	Các nhà trường chủ động trong việc bước đầu số hoá và chuyển đổi số trong công tác quản lý. Sử dụng được các dữ liệu phát sinh từ phần mềm phục vụ công tác điều hành hàng ngày.	1	0	Còn hạn chế trong công tác chuyển đổi số
TỔNG ĐIỂM		100	95	



PHIẾP TRƯỞNG
 Trưởng Tiểu Hội
 ĐỒ THỊ
VIỆT HƯNG
 Nguyễn Thị Hằng Nga